

Số: 93 /2024/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 18 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Vườn quốc gia Núi Chúa ban hành kèm theo Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa tại Tờ trình số 890/TTr-BQLVQGNC ngày 09 tháng 10 năm 2024 và Tờ trình số 1014/TTr-BQLVQGNC ngày 05 tháng 11 năm 2024; Báo cáo thẩm định số 3135/BC-STP ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Vườn quốc gia Núi Chúa ban hành kèm theo Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Quản lý hoạt động trong Khu bảo tồn biển và vùng đệm

1. Hoạt động thực hiện trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 10 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP.

2. Hoạt động thực hiện trong phân khu phục hồi sinh thái được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 10 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP.

3. Hoạt động thực hiện trong phân khu dịch vụ - hành chính được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP.

4. Hoạt động thực hiện trong vùng đệm được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 10 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP.

5. Các hoạt động trong Khu bảo tồn biển được quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này phải tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan và Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau:

“Điều 24. Quyền và trách nhiệm của Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa

1. Ban quản lý Vườn quốc gia Núi chúa có quyền theo quy định tại điểm b, c, d và g khoản 1 Điều 11 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP và điểm a, b, c và d khoản 5 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP.

2. Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa có trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.

3. Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa thực hiện quyền và trách nhiệm về quản lý, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 như sau:

“25. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến Khu bảo tồn biển

1. Tổ chức, cá nhân nhân có hoạt động liên quan đến Khu bảo tồn biển có quyền theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP và khoản 1 Điều 2 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP.

2. Tổ chức, cá nhân nhân có hoạt động liên quan đến Khu bảo tồn biển có nghĩa vụ theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP.”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 27 như sau:

“Điều 27. Quản lý, sử dụng tài chính của Khu bảo tồn biển

Quản lý, sử dụng tài chính của Khu bảo tồn biển được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP và khoản 7 Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Núi Chúa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
UBND các xã: Vĩnh Hải, Thanh Hải;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, TCD, VXNV, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH. HC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Minh Hoàng